


- + Kết xuất \$Tong ra Tong và \$Hieu ra Hieu

Bài 4: Định màu chữ - Màu nền

1/ Yêu cầu:

- Thiết kế Form và định dạng màu chữ và màu nền

ĐỊNH DẠNG MÀU CHỮ & MÀU NỀN	
Nội dung:	Trường Đại Học Công Nghiệp Thực Phẩm Tp.HCM
Màu nền:	DD4800
Màu chữ:	FFFFFF
Xem kết quả	



ĐỊNH DẠNG MÀU CHỮ & MÀU NỀN	
Nội dung:	Trường Đại Học Công Nghiệp Thực Phẩm Tp.HCM
Màu nền:	DD4800
Màu chữ:	FFFFFF
Xem kết quả	
Trường Đại Học Công Nghiệp Thực Phẩm Tp.HCM	

2/ Hướng dẫn sử dụng:

- Nhập nội dung văn bản, màu nền, màu chữ sau đó nhấn nút *Xem kết quả*

3/ Tóm tắt yêu cầu:

- Thiết kế giao diện người dùng:
 - + Trang_mauchu_maunen:
 - form name="frm_Mau_Chau_Mau_Nen"
 - method="post"
 - action="B1_5_Mauchu_Maunen.php"
 - + Các thể hiện phía dưới đều nằm trong form
 - Noi dung: TextField (nhập liệu)
 - Mau nen: TextField (nhập liệu)
 - Mau chu: TextField (nhập liệu)
 - Dien tich: TextField (kết xuất, chỉ đọc)
 - Chu vi: TextField (kết xuất, chỉ đọc)

- + Nhập: Nội dung, màu nền, màu chữ
- + Xuất: Nội dung được định dạng bởi màu nền và màu chữ đã nhập

4/ Thuật giải:

- Khai báo biến:
 - + \$nd=\$_POST["txtNd"];
 - + \$mn=\$_POST["txtMn"];
 - + \$mc=\$_POST["txtMc"];
- Thuật giải:


```
style="color:#<?php echo $mc;?>; background-color:#<?php echo $mn;?>"
```

Phần 1.3: Cấu trúc điều kiện

- Các cấu trúc rẽ nhánh if . . . else
- Cấu trúc chọn lựa switch . . . case
- Áp dụng các cấu trúc trên vào các bài tập cụ thể

Bài 1: Tìm từ trong chuỗi

1/ Yêu cầu: tạo trang tìm kiếm chuỗi như sau:

- Nhập dữ liệu:
 - + Nếu *Chuỗi* rỗng → Xuất ra thông báo: *Nhập vào chuỗi cần thay thế*
 - + Nếu *Từ cần tìm* rỗng → Xuất ra thông báo: *Nhập vào từ cần tìm*
- Nếu không tìm thấy *Từ cần tìm* trong *Chuỗi* → Xuất ra thông báo: *Tìm không thấy từ . . . trong chuỗi.*
- Nếu *tìm thấy Từ cần tìm trong chuỗi* → Xuất ra thông báo: *Tìm thấy từ . . . trong chuỗi tại vị trí: . .*

TÌM TỪ TRONG CHUỖI	
Chuỗi:	<input type="text" value="Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Tp.HCM"/>
Từ cần tìm:	<input type="text" value="học"/>
<input type="button" value="Xem kết quả"/>	
<input type="text" value="Tìm thấy từ học trong chuỗi tại vị trí: 17"/>	

2/ Hướng dẫn sử dụng:

- Nhập vào một chuỗi và Từ cần tìm trong chuỗi sau đó nhấn nút *Tìm kiếm*

3/ Tóm tắt yêu cầu:

- Tìm kiếm từ trong chuỗi. Nếu tìm thấy thì xuất ra một chuỗi: *Tìm thấy từ . . . trong chuỗi tại vị trí số . . .* ngược lại thì xuất ra một chuỗi *Không tìm thấy từ trong chuỗi*.
- Thiết kế giao diện người dùng:
 - + Trang_Tim_tu_trong_chuoi:
 - form name="frm_Tim_Tu_Trong_Chuai"
 - method="post"
 - action="B2_3_Tim_Tu_Trong_Chuai.php"
 - + Các thể hiện phía dưới đều nằm trong form
 - Chuoi: TextField (nhập liệu)
 - Tu_can_tim: TextField (nhập liệu)
 - Ket_qua: TextField (kết xuất, chỉ đọc)
 - + Nhập: một chuỗi và Từ cần tìm trong chuỗi
 - + Xuất:
 - *Tìm thấy từ . . . trong chuỗi tại vị trí số . .*
 - *Không tìm thấy từ trong chuỗi*.
- Thuật giải:
 - + Khai báo biến \$Chuoi nhận giá trị của Chuoi
 - + Khai báo biến \$Tu_can_tim nhận giá trị của Tu_can_tim
 - + Khai báo biến \$Ket_qua và áp dụng quy tắc xử lý để tính kết quả
 - + Kết xuất \$Ket_qua vào Ket_qua

Bài 2: Tính kết quả học tập

1/ Yêu cầu: tạo trang tính kết quả học tập như sau:

- Thực hiện tính điểm trung bình: $ĐTB = (HK1 + HK2 * 2) / 3$ và làm tròn lấy 2 số lẻ
- Xét kết quả:
 - + Được lên lớp: $ĐTB \geq 5$
 - + Ở lại lớp: $ĐTB < 5$
- Xếp loại học lực:
 - + Giỏi: $ĐTB \geq 8$
 - + Khá: $7 \leq ĐTB < 8$
 - + Trung bình: $5 \leq ĐTB < 7$
 - + Yếu: $4 \leq ĐTB < 5$
 - + Kém: $ĐTB < 4$

KẾT QUẢ HỌC TẬP	
Điểm HK I:	7
Điểm HK 2:	8
Điểm trung bình:	7.67
Kết quả:	Lên lớp
Xếp loại học lực:	Khá
<input type="button" value="Xem kết quả"/>	

2/ Hướng dẫn sử dụng:

- Nhập vào Điểm HK1 và Điểm HK2 sau đó nhấn nút **Xem kết quả**

3/ Tóm tắt yêu cầu:

- Thiết kế Form
 - + Trang_B3_1_Ket_qua_hoc_tap:
 - form name="frm_KetQuaHocTap"
 - method="post"
 - action="B3_1_Ket_qua_hoc_tap.php"
 - + Các thể hiện phía dưới đều nằm trong form
 - Diem KH1: TextField (nhập liệu)
 - Diem KH2: TextField (nhập liệu)
 - Diem_TB: TextField (kết xuất, chỉ đọc)
 - Ket_qua: TextField (kết xuất, chỉ đọc)
 - Xep_loai_hoc_luc: TextField (kết xuất, chỉ đọc)
 - + Nhập: Điểm HK1 & HK2
 - + Xuất: Điểm trung bình, Kết quả học tập và Xếp loại học lực
- Thuật giải:
 - + Khai báo biến:
 - \$hk1=\$_POST["txthk1"];
 - \$hk2=\$_POST["txthk2"];
 - \$kq="";
 - \$err="";
 - \$kt=true;
 - \$dtb="";
 - \$HL="";
 - + Áp dụng quy tắc xử lý để kết xuất kết quả thông báo lỗi:
 - Nếu **Điểm học kỳ 1** rỗng → Xuất ra thông báo: **Nhập điểm học kỳ 1**

- Nếu **Điểm học kỳ 1** không phải và kiểu dữ liệu số → Xuất ra thông báo: **Nhập điểm học kỳ 1 là số**
 - Nếu **Điểm học kỳ 1** không nằm trong phạm vi từ 0 đến 10 → Xuất ra thông báo: **Nhập điểm học kỳ 1 là số nằm trong phạm vi từ 0 đến 10**
 - Nếu **Điểm học kỳ 2** rỗng → Xuất ra thông báo: **Nhập điểm học kỳ 2**
 - Nếu **Điểm học kỳ 2** không phải và kiểu dữ liệu số → Xuất ra thông báo: **Nhập điểm học kỳ 2 là số**
 - Nếu **Điểm học kỳ 2** không nằm trong phạm vi từ 0 đến 10 → Xuất ra thông báo: **Nhập điểm học kỳ 2 là số nằm trong phạm vi từ 0 đến 10**
- + Áp dụng quy tắc xử lý để kết xuất kết quả và thông báo lỗi

Bài 3: Thiết kế Form giải phương trình bậc nhất có dạng $AX + B = 0$

- Yêu cầu chức năng khi chọn, thực hiện tính:

Ta có: $ax=b \Leftrightarrow ax=-b$

- $a \neq 0 \Rightarrow$ phương trình có nghiệm $x = -\frac{b}{a}$
- $a=0$
 - + $b \neq 0 \Rightarrow$ phương trình vô nghiệm
 - + $b=0 \Rightarrow$ phương trình vô số nghiệm

Bài 4: In thứ trong tuần

1/ Yêu cầu: tạo trang in thứ trong tuần thỏa mãn điều kiện sau:

Nhập vào một số nguyên dương n với $1 \leq n \leq 7$. Tùy theo $n=1, 2, 3, 4, 5, 6, 7$. Hãy in tương ứng các từ: Sunday, Monday, Tuesday, Wednesday, Thursday, Friday, Saturday.

IN THỨ TRONG TUẦN

Nhập n ($1 \leq n \leq 7$):

Kết quả:

IN THỨ TRONG TUẦN

Nhập n ($1 \leq n \leq 7$):

Kết quả:

Nhập thứ là số trong khoảng từ 0 đến 7

2/ Hướng dẫn sử dụng:

- Nhập vào số n sau đó nhấn nút *Xem kết quả*

3/ Tóm tắt yêu cầu:

- Thiết kế form:
 - + Trang_B3_2_In_Thu_Trong_Tuan.php:
 - + form name="frm_InThuTrongTuan"
 - + method="post"
 - + action="B3_2_In_Thu_Trong_Tuan.php"
 - + Các thể hiện phía dưới đều nằm trong form
 - Nhap_n: TextField (nhập liệu)
 - Ket_qua: TextField (kết xuất, chỉ đọc)
 - + Nhập: Nhập n
 - + Xuất: Thứ trong tuần tương ứng bằng tiếng anh
- Thuật giải:
 - + Khai báo biến:
 - \$thu=\$_POST["txtthu"];
 - \$kq="";
 - \$err="";
 - \$kt=true;
 - + Áp dụng quy tắc xử lý để kết xuất kết quả thông báo lỗi:

- Nếu n rỗng \rightarrow Xuất ra thông báo: **Nhập thứ**
- Nếu n không phải và kiểu dữ liệu số \rightarrow Xuất ra thông báo: **Nhập thứ là số**
- Nếu n không nằm trong phạm vi từ 1 đến 7 \rightarrow Xuất ra thông báo: **Nhập thứ là số nằm trong phạm vi từ 1 đến 7**

+ Áp dụng quy tắc xử lý để kết xuất kết quả sử dụng câu lệnh switch . . case:

- $n=1 \rightarrow$ Sunday
- $n=2 \rightarrow$ Monday
- $n=3 \rightarrow$ Tuesday
- $n=4 \rightarrow$ Wednesday
- $n=5 \rightarrow$ Thursday
- $n=6 \rightarrow$ Friday
- $n=7 \rightarrow$ Saturday

Bài 5: Thiết kế Form sau và tính diện tích và chu vi hình tròn

1/ Yêu cầu:

- Thiết kế Form và tính diện tích và chu vi hình tròn

DIỆN TÍCH VÀ CHU VI HÌNH TRÒN	
Bán kính:	50
Diện tích:	7850
Chu vi:	314
<input type="button" value="Tính"/>	

2/ Hướng dẫn sử dụng:

- Nhập vào bán kính hình tròn sau đó nhấn nút Tính

3/ Tóm tắt yêu cầu:

- Thiết kế giao diện người dùng:

+ Trang_tong_hieu:

```
form(name="frm_dt_cv" method="post" action="b2_1_Dt_Cv.php")
```

+ Các thẻ hiện phía dưới đều nằm trong form

- Bán kính: TextField (nhập liệu)
- Diện tích: TextField (kết xuất, chỉ đọc)
- Chu vi: TextField (kết xuất, chỉ đọc)

+ Nhập: bán kính hình tròn

+ Xuất: Diện tích và chu vi

4/ Thuật giải:

- + Khai báo biến \$Ban_kinh và nhận giá trị của bán kính
- + Khai báo hằng số PI
- + Xử lý tính Diện tích: $\$Dien_tich = PI * \Ban_kinh^2
- + Xử lý tính Chu vi: $\$Chu_vi = 2 * PI * \Ban_kinh
- + Kết xuất $\$Dien_tich$ ra Dien_tich và $\$Chu_vi$ ra Chu vi

Bài 6: Thiết kế Form sau và tính cạnh huyền, tam giác vuông

CẠNH HUYỀN TAM GIÁC VUÔNG

Cạnh A: 3

Cạnh B: 4

Cạnh Huyền: 5

Tính

1/ Hướng dẫn sử dụng:

- Nhập vào 2 cạnh của tam giác vuông sau đó nhấn nút Tính

2/ Tóm tắt yêu cầu:

- Thiết kế giao diện người dùng:
 - + Trang_tong_hieu:
 - form name="frm_Dientich_Chuvi"
 - method="post"
 - action="B2_2_Canh_huyen_TGV.php"
 - + Các thẻ hiện phía dưới đều nằm trong form
 - Cạnh A: TextField (nhập liệu)
 - Cạnh B: TextField (nhập liệu)
 - Cạnh huyền: TextField (kết xuất, chỉ đọc)
 - + Nhập: 2 cạnh của tam giác vuông
 - + Xuất: Cạnh huyền

3/ Thuật giải:

- + Khai báo biến \$A, \$B và nhận giá trị của 2 cạnh tam giác
- + Khai báo biến \$C

- + Xử lý tính Căn huyền: $C = \sqrt{A^2 + B^2}$ dùng hàm toán học sqrt() và pow() để tính → $C = \text{sqrt}(\text{pow}(A,2) + \text{pow}(B,2))$;
- + Kết xuất C ra cạnh huyền

Bài 7: Thiết kế Form sau và thực hiện thay thế từ trong chuỗi

1/ Yêu cầu: tạo trang tìm kiếm chuỗi và thay thế từ trong chuỗi:

- Nhập dữ liệu:
 - + Nếu *Chuỗi* rỗng → Xuất ra thông báo: *Nhập vào chuỗi cần thay thế*
 - + Nếu *Từ cần tìm* rỗng → Xuất ra thông báo: *Nhập vào từ cần tìm*
 - + Nếu *Từ thay thế* rỗng → Xuất ra thông báo: *Nhập vào từ cần thay thế*
- Yêu cầu xử lý:
 - + Nếu *Không tìm thấy Từ cần tìm trong Chuỗi* → Xuất ra thông báo: *Nhập lại từ cần tìm*
 - + Nếu *Tìm thấy Từ cần tìm trong chuỗi* → Xuất ra Chuỗi đã thay thế.

2/ Hướng dẫn sử dụng:

- Nhập chuỗi, từ gốc, từ thay thế sau đó nhấn nút ***Tìm & Thay thế***

3/ Tóm tắt yêu cầu:

- Thiết kế giao diện người dùng:
 - + Trang_ ThayTheTuTrongCuoi:
 - form name="frm_ThayTheTuTrongCuoi"
 - method="post"
 - action="B2_4_Thay_the_tu_trong_chuoi.php"
 - + Các thể hiện phía dưới đều nằm trong form
 - Chuoi: TextField (nhập liệu)
 - Tu_can_tim: TextField (nhập liệu)
 - Tu_thay_the: TextField (nhập liệu)
 - Chuoi_thay_the: TextField (kết xuất, chỉ đọc)
 - + Nhập: chuỗi, từ cần tìm, từ cần thay thế
 - Xuất: Chuỗi sau khi đã thay thế và các thông báo lỗi nếu có.

+ Thuật giải:

- Khai báo biến \$Chuoi, \$Tucanthe, \$Tuthaythe
- Khai báo biến \$kq và áp dụng quy tắc xử lý để kết xuất kết quả và thông báo lỗi

Bài 8: Thiết kế Form sau và so sánh chuỗi

1/ Yêu cầu: tạo trang so sánh 2 chuỗi:

- Phần nhập liệu:
 - + Nếu **Chuoi_1** rỗng → Xuất ra thông báo: **Nhập vào chuỗi 1**
 - + Nếu **Chuoi_2** rỗng → Xuất ra thông báo: **Nhập vào chuỗi 2**
- Thực hiện so sánh 2 chuỗi:
 - Nếu **Chuoi_1** = **Chuoi_2** : Hai chuỗi bằng nhau
 - Nếu **Chuoi_1** < **Chuoi_2** : Chuỗi 1 nhỏ hơn chuỗi 2
 - Nếu **Chuoi_1** > **Chuoi_2** : Chuỗi 1 lớn hơn chuỗi 2



2/ Hướng dẫn sử dụng:

- Nhập chuỗi thứ nhất, chuỗi thứ hai sau đó nhấn nút **So sánh**

3/ Tóm tắt yêu cầu:

- Thiết kế giao diện người dùng:
 - + Trang_So_sanh_chuoi:
 - form name="frm_SoSanhHaiChuoi"
 - method="post"
 - action="B2_5_So_sanh_hai_chuoi.php"
 - + Các thể hiện phía dưới đều nằm trong form
 - Chuoi_1: TextField (nhập liệu)
 - Chuoi_2 TextField (nhập liệu)
 - Ket_qua: TextField (kết xuất, chỉ đọc)
 - + Nhập: chuỗi 1, chuỗi 2
 - + Xuất: Chuỗi sau khi đã thay thế và các thông báo lỗi nếu có.

+ Thuật giải: thực hiện việc so sánh hai chuỗi thông qua hàm *strcmp(Chuoi_1, Chuoi_2)* và kết xuất kết quả và thông báo lỗi

Bài 9: Thiết kế Form sau và tính số ngày trong tháng

1/ Yêu cầu: tạo trang tính số ngày trong tháng:

- Phần nhập liệu:
 - + Nếu **Tháng** rỗng → Xuất ra thông báo: **Nhập tháng**
 - + Nếu Tháng không phải và kiểu dữ liệu số → Xuất ra thông báo: Nhập tháng là số
 - + Nếu Năm rỗng → Xuất ra thông báo: Nhập năm
 - + Nếu Năm không phải và kiểu dữ liệu số → Xuất ra thông báo: Nhập năm là số
- Thực hiện tính ngày trong tháng và xuất ra thông báo sử dụng hàm *mktime(0,0,0,\$thang,1,\$nam)* và *date("t",\$sogiy)* để tính số ngày trong tháng và kết xuất năm Nhuận sử dụng hàm *date("L",\$sogiy)==1*

TÍNH SỐ NGÀY TRONG THÁNG

Nhập tháng: 1 năm 2017

Tính số ngày

Tháng 1 năm 2017 có 31 ngày

TÍNH SỐ NGÀY TRONG THÁNG

Nhập tháng: 2 năm 2016

Tính số ngày

Tháng 2 năm 2016 có 29 ngày - Là năm nhuận

2/ Hướng dẫn sử dụng:

- Nhập vào ngày và tháng sau đó nhấn nút **Tính số ngày**

3/ Tóm tắt yêu cầu:

- Thiết kế giao diện người dùng:
 - + Trang_Tinh_so_ngay_trong_thang:
 - form name="frm_TínhNgàyTrongThang"
 - method="post"
 - action="B2_6_Tinh_so_ngay_trong_thang.php"
 - + Các thể hiện phía dưới đều nằm trong form
 - Ngày: TextField (nhập liệu)

- Thang: TextField (nhập liệu)
- Ket_qua: TextField (kết xuất, chỉ đọc)
- + Nhập: Ngày và tháng
 - Xuất: Số ngày trong tháng và các thông báo lỗi nếu có.
- Thuật giải:
 - + Khai báo biến:
 - \$thang=\$_POST["txtthang"];
 - \$nam=\$_POST["txtnam"];
 - \$kq="";
 - \$err="";
 - \$kt=true;
 - \$namNhuan="";
 - + Áp dụng quy tắc xử lý để kết xuất kết quả và thông báo lỗi

Bài 10: Thiết kế Form sau và in ra giải thể thao

1/ Yêu cầu: tạo trang Giải thể thao:

- Thiết kế form:
 - + Nếu ***năm*** rỗng → Xuất ra thông báo: ***Nhập năm***
 - + Nếu ***năm*** không phải và kiểu dữ liệu số → Xuất ra thông báo: ***Nhập năm là số***
 - + Nếu ***năm*** <1975 → Xuất ra thông báo: ***Nhập năm phải lớn hơn hoặc bằng 1975***
- Xử lý tính toán:
 - + Với năm >=1975 đúng
 - Năm % 4 ==0:
 - Olympic
 - Bóng đá châu Âu
 - Năm >= 1996 đúng: Tiger Cup
 - Năm % 4 ==1 hoặc Năm % 4 ==3
 - SEA Games
 - Năm % 4 ==2
 - Word Cup
 - Năm >=1996 đúng: Tiger Cup

2/ Hướng dẫn sử dụng:

- Nhập vào năm sau đó nhấn nút *Xem kết quả*

3/ Tóm tắt yêu cầu:

- Thiết kế form:
 - + Trang_B3_3_Giai_the_thao.php:
 - + form name="frm_InThuTrongTuan"
 - + method="post"
 - + action="B3_2_In_Thu_Trong_Tuan.php"
 - + Các thể hiện phía dưới đều nằm trong form
 - Nhap_n: TextField (nhập liệu)
 - Ket_qua: TextField (kết xuất, chỉ đọc)
 - + Nhập: Nhap n
 - + Xuất: Thứ trong tuần tương ứng bằng tiếng anh
- Thuật giải:

- + Khai báo biến:
 - \$nam=\$_POST["txtnam"];
 - \$kq="";
 - \$err="";
 - \$kt=true;
- + Áp dụng quy tắc xử lý để kết xuất kết quả thông báo lỗi:
- + Áp dụng quy tắc xử lý để kết xuất kết quả sử dụng câu lệnh switch . . case kết hợp với if

Bài 11: Thiết kế Form sau và tính cước gửi hàng

1/ Yêu cầu: Viết chương trình tính cước phí bưu phẩm trong nước:

- Thiết kế form:
 - + Nếu *trọng lượng* rỗng → Xuất ra thông báo: *Nhập trọng lượng*
 - + Nếu *trọng lượng* không phải và kiểu dữ liệu số → Xuất ra thông báo: *Nhập trọng lượng là số*
 - + Nếu *năm* <1975 → Xuất ra thông báo: *Nhập trọng lượng phải lớn hơn hoặc bằng 1975*
- Xử lý tính toán: Cước phí bưu phẩm trong nước được tính theo quy định như sau:
 - + Nếu trọng lượng bưu phẩm trong khoảng định mức 100g đầu thì cước phí trung bình là 500 đ/g
 - + Nếu trọng lượng bưu phẩm vượt quá mức không quá 30 g thì cước phí trung bình cho mỗi g vượt định mức là 400 đ/g
 - + Trường hợp trọng lượng thư vượt quá 130 g thì tính trung bình 300 đ/g cho mỗi g vượt quá 130 g.

TÍNH CƯỚC PHÍ BƯU PHẨM	
Trọng lượng (g):	<input style="width: 150px;" type="text" value="120"/>
Thành tiền:	<input style="width: 150px;" type="text" value="58000 (VNĐ)"/>
<input type="button" value="Xem kết quả"/>	

2/ Hướng dẫn sử dụng:

- Nhập vào trọng lượng sau đó nhấn nút *Xem kết quả*

3/ Tóm tắt yêu cầu:

- Thiết kế form:
 - + Trang_B3_4_Tinh_Cuoc_Phi_Buu_Pham.php:
 - "frm_TinhCuocPhiBuuPham"
 - method="post"
 - action="B3_4_Tinh_Cuoc_Phi_Buu_Pham.php"
 - + Các thể hiện phía dưới đều nằm trong form
 - Nhập_trong_luong: TextField (nhập liệu)
 - Thanh_tien: TextField (kết xuất, chỉ đọc)
 - + Nhập: Nhập trọng lượng
 - + Xuất: Thành tiền tương ứng với trọng lượng và các thông báo lỗi
- Thuật giải:
 - + Khai báo biến:
 - \$trongluong=\$_POST["txtrongluong"];
 - \$thanh_tien="";
 - \$err="";
 - \$kt=true;
 - + Áp dụng quy tắc xử lý để kết xuất kết quả thông báo lỗi:
 - + Áp dụng quy tắc xử lý để kết xuất kết quả sử dụng câu lệnh if

Bài 12: Thiết kế Form sau và tính tiền nước sinh hoạt

1/ Yêu cầu: Viết chương trình tính tiền nước sinh hoạt các hộ dân cư:

TÍNH TIỀN NƯỚC SINH HOẠT

Loại hộ:

Số nhân khẩu:

Chỉ số đầu (m^3):

Chỉ số cuối (m^3):

Số m^3 tiêu thụ:

Thành tiền:

[Xem kết quả](#)

Nhập loại hộ là số:

- 1: Hộ dân cư
- 2: Đơn vị sản xuất
- 3: Cơ quan, đoàn thể, hành chính sự nghiệp
- 4: Đơn vị kinh doanh, dịch vụ

TÍNH TIỀN NƯỚC SINH HOẠT

Loại hộ:

Số nhân khẩu:

Chỉ số đầu (m^3):

Chỉ số cuối (m^3):

Số m^3 tiêu thụ:

Thành tiền:

[Xem kết quả](#)

- Xử lý nhập liệu:
 - + Loại hộ:
 - 1: Hộ dân cư
 - 2: Đơn vị sản xuất
 - 3: Cơ quan, đoàn thể, hành chính sự nghiệp
 - 4: Đơn vị kinh doanh, dịch vụ
 - + Hộ dân cư:
 - Nếu Số nhân khẩu rỗng → Xuất ra thông báo: Nhập số nhân khẩu
 - Nếu Số nhân khẩu không phải và kiểu dữ liệu số → Xuất ra thông báo: Nhập Số nhân khẩu là số

- Nếu *Số nhân khẩu* $< 0 \rightarrow$ Xuất ra thông báo: *Nhập chỉ số đầu phải lớn hơn hoặc bằng 0*
- + *Chỉ số đầu (m^3):*
 - Nếu *Chỉ số đầu* rỗng \rightarrow Xuất ra thông báo: *Nhập chỉ số đầu*
 - Nếu *Chỉ số đầu* không phải và kiểu dữ liệu số \rightarrow Xuất ra thông báo: *Chỉ số đầu là số*
 - Nếu *Chỉ số đầu* $< 0 \rightarrow$ Xuất ra thông báo: *Nhập chỉ số đầu phải lớn hơn hoặc bằng 0*
- + *Chỉ số cuối (m^3):*
 - Nếu *Chỉ số cuối* rỗng \rightarrow Xuất ra thông báo: *Nhập chỉ số cuối*
 - Nếu *Chỉ số cuối* không phải và kiểu dữ liệu số \rightarrow Xuất ra thông báo: *Chỉ số cuối là số*
 - Nếu *Chỉ số cuối* $<$ *Chỉ số đầu* \rightarrow Xuất ra thông báo: *Nhập chỉ số cuối phải lớn hơn hoặc bằng Chỉ số đầu*
- + *Nếu đơn vị tiêu thụ nước là không phải là các hộ dân cư thì số nhân khẩu ần*
- Giá nước được tính theo quy định như sau:
 - + Hộ dân cư (1):
 - Đến $4m^3$ /người/tháng: 6.095 đ
 - Trên $4m^3$ đến $6m^3$ /người/tháng: 11.730 đ
 - Trên $6m^3$ /người/tháng: 13.110 đ
 - + Đơn vị sản xuất (2): 11.040đ/ m^3
 - + Cơ quan, đoàn thể, hành chính sự nghiệp (3): 11.845đ/ m^3
 - + Đơn vị kinh doanh, dịch vụ (4): 19.435đ/ m^3

Bài 13: Thiết kế Form giải phương trình bậc hai có dạng $AX^2 + BX + C = 0$

GIẢI PHƯƠNG TRÌNH BẬC NHẤT DẠNG
 $AX^2 + BX + C = 0$

$X^2 +$

 $X +$

 $= 0$

Phương trình có 2 nghiệm $X_1 = 1$ và $X_2 = 2$

- Yêu cầu chức năng khi chọn, thực hiện tính toán để giải phương trình:

$$AX^2 + BX + C = 0$$

- + Nếu $a=0$: phương trình trở về phương trình bậc nhất: $BX+C=0$
 - Nếu $B=0$
 - Nếu $C=0 \rightarrow$ PTVSN

- Nếu $C \neq 0 \rightarrow$ PTVN
 - Nếu $B \neq 0 \rightarrow$ PT có nghiệm: $X = -\frac{C}{B}$
- + Nếu $A \neq 0$:
- Tính $\Delta = B^2 - 4AC$
 - Xét Δ :
 - Nếu $\Delta < 0 \rightarrow$ PTVN
 - Nếu $\Delta = 0 \rightarrow$ PT có nghiệm kép $X = -\frac{B}{2A}$
 - Nếu $\Delta > 0 \rightarrow$ PT có 2 nghiệm:

$$\begin{cases} X_1 = \frac{-B + \sqrt{\Delta}}{2A} \\ X_2 = \frac{-B - \sqrt{\Delta}}{2A} \end{cases}$$